

Hướng dẫn giải bài tập Toán lớp 3 VNEN Bài 45: Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo) chi tiết, dễ hiểu được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm chia sẻ. Hy vọng đây sẽ là tài liệu hữu ích hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập. Mời các em tham khảo tại đây.

Hoạt động cơ bản Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo)

1. Chơi trò chơi "kết bạn"

2. Em suy nghĩ rồi giải bài toán (sgk)

3. Em đọc kĩ nội dung sau:

Các biểu thức $(15 + 25) \times 4$; $(20 - 10) : 2$; $4 \times (12 + 8)$... là biểu thức có dấu ngoặc ()

Khi tính giá trị của biểu thức có dấu ngoặc () thì ta thực hiện các phép tính trong ngoặc trước

Ví dụ: $(30 + 5) : 5 = 35 : 5 = 7$

4. Tính giá trị của biểu thức:

a. $(29 + 11) \times 3$

b. $34 - (20 - 10)$

Trả lời:

a. $(29 + 11) \times 3 = 40 \times 3 = 120$

b. $34 - (20 - 10) = 34 - 10 = 24$

Hoạt động thực hành Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo)

Dưới đây sẽ hướng dẫn trả lời các câu hỏi trong bài học mời các em cùng tham khảo

Câu 1 Trang 101 Toán VNEN 3 tập 1

Tính giá trị của biểu thức:

a. $(45 + 15) : 3$ b. $67 - (43 - 20)$

$20 \times (12 - 10)$ $48 : (8 : 2)$

Trả lời:

a. $(45 + 15) : 3 = 60 : 3 = 20$

$20 \times (12 - 10) = 20 \times 2 = 40$

b. $67 - (43 - 20) = 67 - 23 = 44$

$48 : (8 : 2) = 48 : 4 = 12$

Câu 2 Trang 101 Toán VNEN lớp 3 tập 1

Tính giá trị của biểu thức:

a. $48 : 4 : 2$ b. $34 - 20 + 10$

$48 : (4 : 2)$ $34 - (20 + 10)$

Trả lời:

a. $48 : 4 : 2 = 12 : 2 = 6$

$48 : (4 : 2) = 48 : 2 = 24$

b. $34 - 20 + 10 = 14 + 10 = 24$

$34 - (20 + 10) = 34 - 30 = 4$

Câu 3 Trang 101 Toán 3 VNEN tập 1Điền dấu $< = >$:

a. $(21 - 11) \times 4 \dots 41$

b. $56 - (23 + 7) \dots 26$

Trả lời:

a. $(21 - 11) \times 4 < 41$ (vì $(21 - 11) \times 4 = 40$)

b. $56 - (23 + 7) = 26$ (vì $56 - (23 + 7) = 26$)

Câu 4 Trang 101 Toán lớp 3 VNEN tập 1

Mẹ hái được 50 quả táo, chị hái được 35 quả táo, số táo của cả mẹ và chị được xếp vào 5 hộp.
Hỏi mỗi hộp có bao nhiêu quả táo?

Trả lời:

Cách 1:

Số quả táo mẹ và chị hái được là:

$$50 + 35 = 85 \text{ (quả)}$$

Xếp vào 5 hộp thì mỗi hộp có số quả táo là:

$$85 : 5 = 17 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 17 quả

Cách 2:

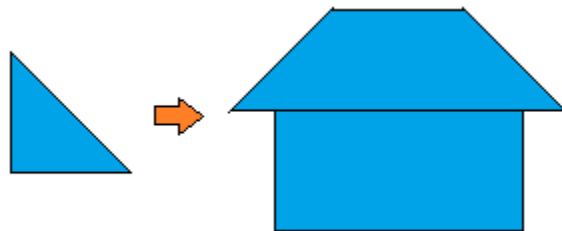
Số quả táo trong mỗi hộp là:

$$(50 + 35) : 5 = 17 \text{ (quả)}$$

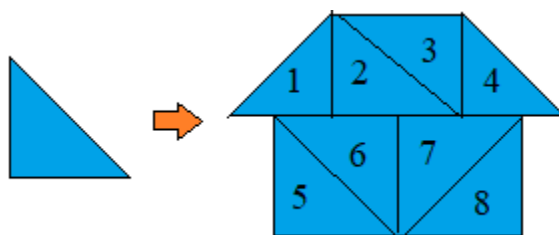
Đáp số: 17 quả

Câu 5 Trang 101 tập 1 Toán VNEN 3

Có 8 hình tam giác, mỗi hình như hình bên, hãy xếp thành hình ngôi nhà.



Trả lời:



Hoạt động ứng dụng Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo)

Cùng xem gợi ý đáp án

Câu 1 Trang 101 Toán VNEN 3 tập 1

Mỗi thùng có 14 chai màu đỏ và 16 chai màu xanh. Hỏi 8 thùng như vậy có tất cả bao nhiêu chai?

Trả lời:

Cách 1:

Số chai ở mỗi thùng là:

$$14 + 16 = 30 \text{ (chai)}$$

8 thùng có tất cả số chai là:

$$30 \times 8 = 240 \text{ (chai)}$$

Đáp số: 240 chai

Cách 2:

8 thùng có tất cả số chai là:

$$(14 + 16) \times 8 = 240 \text{ (chai)}$$

Đáp số: 240 chai